

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SOLA HOA HƯƠNG DƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SOLA HOA HƯƠNG DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SOLA HOA HUONG DUONG
PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SOLA HHD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110231754

3. Ngày thành lập: 16/01/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5C, Ngõ 86, Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0325227486

Fax:

Email: sola.hoahuongduong@gmail.com Website:
m

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, dinh dưỡng, thực phẩm chăm sóc sức khỏe, thực phẩm bổ dưỡng, thực phẩm bổ sung và các thực phẩm chế biến khác (Theo Luật An toàn thực phẩm số 55/2020/QH12; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018)	4632
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Doanh nghiệp bán buôn thuốc Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, bím, sữa (Theo Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/04/2016; Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017; Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016; Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018)	4649
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế (Theo Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016; Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018)	4659

4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn vaccin, sinh phẩm y tế; Xuất khẩu, nhập khẩu thuốc; Nhập khẩu trang thiết bị y tế; Bán buôn dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; Bán buôn chế phẩm diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Bán buôn nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, thức ăn chăn nuôi (Theo Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/04/2016; Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017)	4669
5.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
6.	Dịch vụ đóng gói	8292
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Doanh nghiệp làm dịch vụ bảo quản thuốc; Đại diện thương nhân (không bao gồm các hoạt động của Luật sư); Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Theo Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/04/2016; Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017; Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016; Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018)	8299
8.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn và giúp đỡ kinh doanh hoặc dịch vụ lập kế hoạch, tổ chức, hoạt động hiệu quả, thông tin quản lý; Dịch vụ tư hỗ trợ thành lập doanh nghiệp và quản lý doanh nghiệp (không bao gồm dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán, thuế, kiểm toán, tài chính)	7020
9.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, dinh dưỡng, thực phẩm chăm sóc sức khỏe, thực phẩm bổ dưỡng, thực phẩm bổ sung và các thực phẩm chế biến khác (Theo Luật An toàn thực phẩm số 55/2020/QH12; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018)	4722
10.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, dinh dưỡng, thực phẩm chăm sóc sức khỏe, thực phẩm bổ dưỡng, thực phẩm bổ sung và các thực phẩm chế biến khác (Theo Luật An toàn thực phẩm số 55/2020/QH12; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018)	1079
11.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (Theo Luật An toàn thực phẩm số 55/2020/QH12; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018)	1104
12.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
13.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702

14.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (Theo Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/04/2016; Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017; Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016; Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018)	2023
15.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Doanh nghiệp sản xuất thuốc (Theo Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/04/2016; Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017; Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016; Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018)	2100
16.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic	2220
17.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
18.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng	4932
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
20.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ nhập khẩu ủy thác	5229
22.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (Theo Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/04/2016; Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017; Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016; Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018)	3250
23.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Theo Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/04/2016; Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017; Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016; Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018)	4772(Chính)
24.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ kính mắt, kính thuốc	4773

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM QUANG ĐẠI	Thôn 4, Xã Vũ Đoài, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5,000	0340870032 80	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.000	250.000.000	5,000		
2	NGUYỄN THANH MƠ	P1404 - CT1 Bắc Linh Đàm, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	0401830248 79	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		

3	NGUYỄN THANH THỦY	Tổ 19, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	2,000	001194039055
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	2,000	
4	NGUYỄN THỊ HẬU	Nghĩa Lộ, Phường Phùng Chí Kiên, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	1,000	033197003662
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	5.000	50.000.000	1,000	
5	NGUYỄN THỊ THU	Xóm Đâu, Xã Hồng Quang, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	2,000	034189010625
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	2,000	

6	NGUYỄN THỊ HỒNG KHUYÊN	A1709, 787 Lũy Bán Bích, Phường Phú Thọ Hoà, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	024183001674
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000	
7	NGUYỄN LONG	Nghĩa Lộ, Phường Phùng Chí Kiên, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	033083002915
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/09/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 033083002915

Ngày cấp: 26/01/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Nghĩa Lộ, Phường Phùng Chí Kiên, Thị xã Mỹ Hòa, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Nghĩa Lộ, Phường Phùng Chí Kiên, Thị xã Mỹ Hòa, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội